

BÀN VỀ DẤU HIỆU PHÁP LÝ CỦA TỘI SẢN XUẤT, BUÔN BÁN HÀNG GIẢ LÀ LƯƠNG THỰC, THỰC PHẨM, PHỤ GIA THỰC PHẨM

● **HÀ THỊ HỒNG THẨM**

Giảng viên Khoa Luật,
Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT:

Bài viết tập trung phân tích các dấu hiệu pháp lý đối với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm được quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế được quy định trong Bộ luật Hình sự Việt Nam. Tội phạm này có tính nguy hiểm cao hơn so với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả thông thường. Một số tổ chức, cá nhân bất chấp quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng đã cố tình sản xuất, buôn bán lương thực giả, thực phẩm giả hoặc chất phụ gia thực phẩm giả để thu lợi bất chính, cần phải xử lý nghiêm để bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng. Việc xác định rõ các dấu hiệu cấu thành tội phạm này có ý nghĩa lớn trong việc định tội danh và phân biệt với các tội sản xuất, buôn bán hàng giả khác trong nhóm các tội phạm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại theo quy định của pháp luật hình sự.

Từ khóa: Bộ luật Hình sự, buôn bán, hàng giả, lương thực, sản xuất, thực phẩm.

1. Đặt vấn đề

Việc thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là một trong những hành vi nguy hiểm cho xã hội và đã bị pháp luật hình sự cấm. Định tội danh đối với hành vi phạm tội này là việc xác định và ghi nhận về mặt pháp lý sự phù hợp chính xác giữa các dấu hiệu của hành vi tội phạm cụ thể đã được thực hiện với các dấu hiệu của cấu thành tội phạm đã được quy định

trong quy phạm pháp luật hình sự¹. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm được quy định tại Điều 193 Chương XVIII - Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế Bộ luật Hình sự năm 2015 (SĐ, BS năm 2017, 2024, 2025), (sau đây gọi tắt là BLHS 2015). Tội phạm này vì mục đích muốn thu lợi bất chính từ việc sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm đã xâm phạm đến trật tự quản lý

kinh tế của Nhà nước nói chung và sự ổn định của thị trường sản xuất, buôn bán hàng hóa nói riêng, ngoài ra, còn xâm hại đến lợi ích và sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng.

Theo Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 31/01/2022 đã mô tả tương đối đầy đủ và chi tiết các yếu tố, dấu hiệu về hàng giả. Theo đó, Hàng giả gồm: “Hàng hóa có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc bản chất tự nhiên, tên gọi của hàng hóa; hàng hóa không có giá trị sử dụng, công dụng hoặc có giá trị sử dụng, công dụng không đúng so với giá trị sử dụng, công dụng đã công bố hoặc đăng ký; Hàng hóa có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng hoặc đặc tính kỹ thuật cơ bản hoặc định lượng chất chính tạo nên giá trị sử dụng, công dụng của hàng hóa chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với mức tối thiểu quy định tại quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký, công bố áp dụng hoặc ghi trên nhãn, bao bì hàng hóa.”²

Như vậy, hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là sản phẩm mà con người ăn, uống hoặc các chất chủ định đưa vào thực phẩm được sản xuất và buôn bán trái pháp luật, không có giá trị sử dụng, công dụng; có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc bản chất tự nhiên hoặc có một trong các chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với tiêu chuẩn chất lượng hoặc quy chuẩn kỹ thuật đã đăng ký, công bố áp dụng hoặc ghi trên nhãn, bao bì hàng hóa, gây thiệt hại cho lợi ích và sức khỏe của người tiêu dùng.

2. Các dấu hiệu pháp lý của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm

Cấu thành tội phạm cụ thể là tổng hợp các dấu

hiệu pháp lý đặc trưng, điển hình cho một tội phạm cụ thể được quy định trong Bộ luật Hình sự và làm căn cứ để phân biệt nó với các tội phạm khác. Mỗi tội phạm có thể khác nhau về tính chất và mức độ thể hiện, tuy nhiên bất kỳ loại tội phạm nào cũng có 4 yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm cũng có, đó là các yếu tố: Khách thể, Mặt khách quan, Chủ thể và Mặt chủ quan của tội phạm.

* Khách thể của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm

Khách thể của tội phạm là quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ và bị tội phạm xâm hại³. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, đó là các quan hệ xã hội đảm bảo cho sự ổn định và phát triển của nền kinh tế quốc dân. Theo Hiến pháp năm 2013 (SĐ, BS năm 2025) quy định nền kinh tế nước ta là “Nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát huy nội lực, hội nhập hợp tác quốc tế, gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”⁴.

Đối tượng tác động của tội phạm này bao gồm hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm. Theo Từ điển Tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ học, “Lương thực được hiểu là thức ăn có chất bột như gạo, ngô, khoai sắn...”⁵ Bên cạnh đó, tại Điều 2 Luật An toàn thực phẩm năm 2010 quy định: “Thực phẩm là sản phẩm mà con người ăn, uống ở dạng tươi sống, hoặc đã qua sơ chế, chế biến bảo quản. Thực phẩm không bao gồm mỹ phẩm, thuốc lá, và các chất sử dụng như dược phẩm”⁶ còn “Phụ gia thực phẩm là chất chủ định đưa vào thực phẩm trong quá trình sản xuất, có hoặc không có giá trị dinh dưỡng, nhằm giữ hoặc cải thiện tính chất của thực phẩm”⁷. Đối tượng tác động của tội phạm này là dấu hiệu đặc trưng cơ bản để phân biệt tội phạm này với các tội phạm khác về hàng giả như là Tội

sản xuất, buôn bán hàng giả được quy định tại Điều 192 hoặc Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh quy định tại Điều 194 và Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thức ăn dùng để chăn nuôi, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, vật nuôi tại Điều 195 BLHS 2015.

**** Mặt khách quan của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm***

Mặt khách quan của tội phạm là mặt biểu hiện bên ngoài của tội phạm, là những biểu hiện của tội phạm ra thể giới khách quan, bao gồm hành vi nguy hiểm cho xã hội (hành động hoặc không hành động), hậu quả nguy hiểm cho xã hội, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi nguy hiểm cho xã hội và hậu quả do hành vi đó gây ra, thời gian, địa điểm, hoàn cảnh phạm tội, công cụ, thủ đoạn, phương tiện phạm tội⁸.

Mặt khách quan của tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm bao gồm hành vi nguy hiểm cho xã hội, hậu quả nguy hiểm cho xã hội, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi nguy hiểm cho xã hội và hậu quả do hành vi đó gây ra, thời gian, địa điểm, hoàn cảnh phạm tội, công cụ phạm tội, thủ đoạn phạm tội...

Thứ nhất, hành vi khách quan của tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm. Hành vi khách quan của tội phạm này bao gồm hai loại hành vi là sản xuất và buôn bán. Trong Nghị định số 98/2020/NĐ-CP có giải thích thuật ngữ sản xuất, buôn bán và có mô tả dấu hiệu về hàng giả. Như vậy, hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm được hiểu tương tự khái niệm đưa ra tại Khoản 1, 2, 7 Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP. Theo đó, Hành vi sản xuất hàng giả là việc thực hiện một, một số, hoặc tất cả các hoạt động chế tạo, chế biến, in ấn, gia công, đặt hàng, sơ chế, chiết xuất, tái chế, lắp ráp, pha trộn, san chia, sang chiết, nạp, đóng gói và hoạt động khác làm ra hàng giả.

Người phạm tội có thể thực hiện toàn bộ quá trình làm ra hàng giả hoặc chỉ một công đoạn của quá trình làm ra hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm. Hành vi buôn bán hàng giả là việc thực hiện một, một số, hoặc tất cả các hoạt động chào hàng, bày bán, giới thiệu, quảng cáo, khuyến mại, lưu giữ, bảo quản, vận chuyển, bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu và hoạt động khác đưa hàng giả vào lưu thông. Đây là hành vi mua đi bán lại lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm biết rõ là giả nhằm thu lợi bất chính.

Thứ hai, hậu quả gây thiệt hại của hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm. Tội phạm này đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước khiến Nhà nước, quyền sở hữu công nghiệp của các doanh nghiệp, uy tín doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa là thực phẩm, lương thực bị làm giả. Vì vậy, hậu quả do hành vi phạm tội này gây ra ngoài những thiệt hại về thể chất như là thiệt hại về tính mạng hay tổn hại về sức khỏe cho người tiêu dùng khi lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm bị làm giả và người dân sử dụng những sản phẩm giả này hằng ngày mà tội phạm này còn gây ra những thiệt hại về tài sản. Vì hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm có thể gây nguy hiểm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của con người nên hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm bị coi là tội phạm bất kể số lượng, giá trị ở mức nào và không cần có hậu quả xảy ra. Cho nên, hậu quả của tội phạm này không được quy định là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành tội phạm mà chỉ được làm căn cứ pháp lý trong các tình tiết định khung tăng nặng của tội phạm.

Thứ ba, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi phạm tội và hậu quả nguy hiểm cho xã hội. Mối quan hệ nhân quả là điều kiện cần thiết của việc truy cứu trách nhiệm hình sự về hậu quả nguy hiểm cho xã hội đã xảy ra. Xét về mặt thời gian thì hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm phải xảy ra trước hậu quả, chuẩn bị và xác định

khả năng thực tế bên trong làm phát sinh hậu quả và là nguyên nhân chính và trực tiếp tất yếu gây ra hậu quả đó.⁹ Ngoài ra, còn có các dấu hiệu khác thuộc mặt khách quan được quy định trong cấu thành tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm như là: những vật, dụng cụ được người phạm tội sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; phương pháp, thủ đoạn thực hiện tội phạm; thời gian, địa điểm phạm tội hoặc hoàn cảnh phạm tội. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là tội phạm có cấu thành hình thức cho nên chỉ cần có việc đã thực hiện hành vi khách quan là hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm đã bị coi là tội phạm mà không cần có các yếu tố thuộc mặt khách quan của tội phạm.

*** Chủ thể của tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm**

Chủ thể của tội phạm là một trong những yếu tố bắt buộc của cấu thành tội phạm. Để coi một người là chủ thể của tội phạm thì người này phải có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo luật định. Như vậy, chủ thể của tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là chủ thể thường, tức là người có năng lực trách nhiệm hình sự và là người từ đủ 16 tuổi trở lên theo Khoản 1 Điều 12 BLHS 2015 đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, pháp nhân thương mại cũng có thể trở thành chủ thể của tội phạm này. Theo quy định Bộ luật Dân sự năm 2015 thì một tổ chức được công nhận là pháp nhân khi có các điều kiện sau: “Được thành lập theo quy định của Bộ luật này, luật khác có liên quan; Có cơ cấu tổ chức theo quy định tại Điều 83 của Bộ luật này; Có tài sản độc lập với cá nhân, pháp nhân khác và tự chịu bằng tài sản của mình; Nhân danh mình tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập”¹⁰; “Pháp nhân thương mại là pháp nhân có mục tiêu chính là tìm kiếm lợi nhuận và lợi nhuận được chia cho các thành viên.”¹¹

Theo đó, pháp nhân thương mại phải chịu trách nhiệm hình sự khi có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 75 BLHS 2015, cụ thể pháp nhân thương mại khi hành vi phạm tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm được thực hiện nhân danh pháp nhân thương mại; vì lợi ích của pháp nhân thương mại và có sự chỉ đạo, điều hành hoặc chấp thuận của pháp nhân thương mại.

*** Mặt chủ quan của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm**

Nếu như mặt khách quan của tội phạm là những biểu hiện bên ngoài của tội phạm thì mặt chủ quan của tội phạm là những đặc điểm tâm lý bên trong của tội phạm. Mặt chủ quan của tội phạm là thái độ tâm lý của người phạm tội đối với hành vi nguy hiểm cho xã hội do họ thực hiện và hậu quả do hành vi đó gây ra cho xã hội hoặc đối với khả năng gây ra hậu quả đó.¹² Nội dung của mặt chủ quan của tội phạm được làm sáng tỏ và thể hiện thông qua các dấu hiệu pháp lý bao gồm: lỗi của người phạm tội, động cơ phạm tội, mục đích phạm tội vốn được coi là những hình thức khác nhau của hoạt động tâm lý của người phạm tội, có mối liên hệ chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau.

Về mặt chủ quan của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm có thể thấy lỗi của người phạm tội là lỗi cố ý. Lỗi cố ý là lỗi của một người khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, nhận thức rõ hành vi của mình là có tính nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy ra hoặc thấy trước hậu quả của hành vi đó có thể xảy ra, tuy không mong muốn nhưng vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra. Như vậy, người phạm tội này nhận thức được hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội và biết được hậu quả do hành vi này có thể xảy ra và mong muốn hậu quả xảy ra hoặc người

phạm tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra. Lỗi của người phạm tội là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm. Bên cạnh lỗi của người phạm tội trong mặt chủ quan thì còn có động cơ và mục đích phạm tội. Động cơ phạm tội là động lực bên trong được quyết định bởi các nhu cầu và lợi ích đã được nhận thức thúc đẩy người phạm tội thực hiện tội phạm. Khác với động cơ, mục đích là quan niệm của người phạm tội về những thay đổi trong thế giới khách quan mà người đó muốn đạt được bằng việc thực hiện tội phạm¹³. Ngoài ra, động cơ và mục đích phạm tội chỉ có trong việc thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

Vì vậy, mặt chủ quan của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm thì lỗi của người phạm tội là lỗi cố ý và là dấu hiệu bắt buộc để xác định tội phạm. Động cơ phạm tội là vụ lợi và mục đích phạm tội ở đây là thu lợi bất chính và những dấu hiệu này không phải là dấu hiệu bắt buộc trong mặt chủ quan của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm. Tuy nhiên, việc xác định động cơ, mục đích của cá nhân hay pháp nhân thương mại phạm tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm có ý nghĩa trong việc quyết định hình phạt.

3. Kết luận

Trên cơ sở phân tích khái quát có thể thấy, ngoài những dấu hiệu pháp lý của tội phạm nói chung và của các tội phạm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại nói riêng, Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm có những dấu hiệu pháp lý đặc trưng riêng sau: Hành vi

sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là hành vi trái pháp luật hình sự và chủ thể thực hiện hành vi này phải bị xử lý hình sự; Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm là tội phạm có cấu thành hình thức cho nên chỉ cần có việc đã thực hiện hành vi khách quan mà không cần có hậu quả xảy ra; Đối tượng tác động của tội phạm này đó là hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm; Chủ thể của tội phạm này là cá nhân có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi từ đủ 16 tuổi trở lên hoặc là pháp nhân thương mại; Chủ thể thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm với lỗi cố ý.

Hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm có thể gây nguy hiểm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người tiêu dùng. Do đó, hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm nguy hiểm hơn so với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả thông thường. Vì vậy, hành vi này được tách khỏi tội sản xuất, buôn bán hàng giả để quy định thành tội danh riêng quy định tại Điều 193 BLHS 2015 với 6 điều khoản, trong đó khoản 1 quy định các dấu hiệu pháp lý và khung hình phạt cơ bản; các khoản 2, 3 và 4 quy định các trường hợp phạm tội tăng nặng; khoản 5 quy định khung hình phạt bổ sung áp dụng đối với người phạm tội và khoản 6 quy định khung hình phạt đối với pháp nhân thương mại phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, trong lần sửa đổi Bộ luật Hình sự năm 2025 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua đã tăng gấp 2 lần mức hình phạt tiền đối với một số tội danh trong đó có Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹³Võ Khánh Vinh (2013), *Li luận chung về định tội danh*, Giáo trình sau đại học, Học viện Khoa học xã hội, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

²Khoản 7 Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

³Trường Đại học Luật Hà Nội (2019), Giáo trình luật hình sự Việt Nam - phần chung, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

⁴Điều 50 Hiến pháp năm 2013 (SĐ, BS năm 2025).

⁵Hoàng Phê (2019), Từ điển Tiếng Việt, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.

⁶Khoản 20 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm năm 2010 (SĐ, BS năm 2018).

⁷Khoản 13 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm năm 2010 (SĐ, BS năm 2018).

⁸Võ Khánh Vinh (2013), Lí luận chung về định tội danh, Giáo trình sau đại học, Học viện Khoa học xã hội, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

⁹Võ Khánh Vinh (2014), Luật hình sự Việt Nam - Phần chung, Giáo trình sau đại học, Học viện Khoa học xã hội, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

¹⁰Khoản 1 Điều 74 Bộ luật Dân sự năm 2015.

¹¹Khoản 1 Điều 75 Bộ luật Dân sự năm 2015.

¹²Võ Khánh Vinh (2014), Luật hình sự Việt Nam - Phần chung, Giáo trình sau đại học, Học viện Khoa học xã hội, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

¹³Võ Khánh Vinh (2014), Luật hình sự Việt Nam - Phần chung, Giáo trình sau đại học, Học viện Khoa học xã hội, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2020). Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2022). Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP.

Đình Thế Hưng, Trần Văn Biên, Lê Quang Thành, Trần Tuấn Minh (Đồng chủ biên). (2025). Bình luận Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025). Hà Nội: Nhà xuất bản Lao động.

Hoàng Phê. (2019). Từ điển Tiếng Việt. Hà Nội: Nhà xuất bản Hồng Đức.

Mai Bộ, Lê Tuyết. (2024). Về các tội sản xuất, buôn bán hàng giả theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tạp chí Tòa án nhân dân, (11).

Văn phòng Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2018). Văn bản hợp nhất số: 02/VBHN-VPQH - Luật An toàn thực phẩm.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2025). Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2015). Bộ luật Dân sự.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2025). Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2023). Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. (2023). Bản án số 449/2023/HS-PT ngày 21/12/2023 về tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm.

Trịnh Tiến Việt. (2022). Trách nhiệm hình sự và loại trừ trách nhiệm hình sự. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Sự thật Quốc gia.

Trường Đại học Luật Hà Nội (2022). Giáo trình luật hình sự Việt Nam - Phần các tội phạm - Quyển 1. Hà Nội: Nhà xuất bản Tư pháp.

Võ Khánh Vinh (2014). Luật hình sự Việt Nam: Phần chung (Giáo trình sau đại học). Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.

Võ Khánh Vinh. (2013). Lý luận chung về định tội danh (Giáo trình sau đại học). Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.

Ngày nhận bài: 10/01/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/01/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/02/2026

LEGAL SIGNS OF THE OFFENSE OF PRODUCING AND TRADING COUNTERFEIT FOOD, FOOD ADDITIVES, AND DIETARY SUPPLEMENTS

● **HA THI HONG THAM**

Lecturer, Faculty of Law,
Ho Chi Minh City University of Industry and Trade

ABSTRACT:

This study examines the legal framework governing the production and sale of counterfeit food, food additives, and dietary supplements under Vietnam's Penal Code (2015), as amended in 2017, 2024, and 2025. Classified as offenses against the economic management order, these crimes pose a heightened threat compared with other forms of counterfeiting due to their direct implications for public health and consumer safety. The study analyzes the constituent elements of the offense, clarifies its distinguishing features within the broader category of crimes related to counterfeit goods in the fields of production, business, and trade, and highlights the severity and social harm associated with such violations. By systematizing the legal criteria for identifying this crime, the article contributes to more accurate legal interpretation and enforcement within Vietnam's criminal justice framework.

Keywords: Criminal Code, trading, counterfeit goods, food, production, foodstuffs.